

Số: /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 725/TTr-STP ngày 28 tháng 3 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh cho 73 Ông (bà) có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh chịu sự quản lý, phân công của Sở Tư pháp (cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh) và cơ quan đề nghị công nhận Báo cáo viên pháp luật trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; có quyền, nghĩa vụ và hoạt động theo quy định tại Điều 36 Luật phổ biến, giáo dục pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 2683/QĐ-UBND ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công nhận Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và các Ông (bà) có tên trong danh sách tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ PBGDPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, NC-KSTTHC.Th (05b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Hùng

DANH SÁCH CÔNG NHẬN BÁO CÁO VIÊN PHÁP LUẬT CẤP TỈNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

STT	Họ tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ, đơn vị công tác
1	Bùi Sỹ Hoàn	1975	Thạc sỹ Luật	Giám đốc Sở Tư pháp
2	Lê Văn Ngoãn	1969	Cử nhân Luật	Phó Giám đốc Sở Tư pháp
3	Phạm Văn Song	1975	Thạc sỹ Luật	Phó Giám đốc Sở Tư pháp
4	Trịnh Văn Chung	1980	Thạc sỹ Luật	Phó Trưởng phòng, Sở Tư pháp
5	Vũ Thị Thanh Thủy	1979	Thạc sỹ Luật	Phó Trưởng phòng, Sở Tư pháp
6	Vũ Thị Nga	1977	Thạc sỹ Luật	Trưởng phòng, Sở Tư pháp
7	Vũ Duy Sỹ	1979	Thạc sỹ Luật	Chánh Văn phòng, Sở Tư pháp
8	Nguyễn Duy Hiễn	1980	Thạc sỹ Luật	Phó Giám đốc Trung tâm trợ giúp pháp lý, Sở Tư pháp
9	Phạm Thị Thuý	1968	Cử nhân Luật	Trưởng phòng, Sở Tư pháp
10	Phạm Hương Lan	1980	Thạc sỹ Luật	Chánh Thanh tra Sở Tư pháp
11	Ngô Thị Xuân Thu	1979	Thạc sỹ Luật	Phó Trưởng phòng, Sở Tư pháp
12	Quán Đức Chiến	1982	Thạc sỹ QTKD	Giám đốc Trung tâm hỗ trợ phát triển Doanh nghiệp, Tư vấn và xúc tiến đầu tư, Sở Kế hoạch và đầu tư
13	Vũ Thanh Tuấn	1981	Tiến sỹ Luật	Phó Chánh tòa - Thẩm phán Trung cấp Tòa án nhân dân tỉnh
14	Trần Văn Sơn	1971	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh
15	Vũ Duy Ninh	1977	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Phó Chánh Thanh tra tỉnh
16	Vũ Quang Vinh	1967	Cử nhân Luật	Chánh Thanh tra Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

17	Đinh Thị Thanh Huế	1975	Cử nhân Luật	Phó Trưởng phòng 10, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh
18	Hồ Sỹ Quyện	1970	Cử nhân KHXH&NV	Chính ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
19	Bùi Vinh Đuộc	1969	Cử nhân KHXH&NV	Phó Chính ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
20	Nguyễn Trọng Càng	1976	Cử nhân	Phó Chủ nhiệm chính trị, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
21	Đào Quang Hiệp	1965	Kỹ sư Cầu - Hầm	Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, Sở Giao thông vận tải
22	Vũ Xuân Phong	1970	Kỹ sư Cơ khí chuyên dùng Cử nhân Luật	Phó Chánh Thanh tra, Sở Giao thông vận tải
23	Trần Văn Hà	1966	Cử nhân	Trưởng phòng, Sở Tài nguyên và Môi trường
24	Nguyễn Trọng Thắng	1979	Đại học	Trưởng phòng, Sở Thông tin & Truyền thông
25	Nguyễn Văn Nhật	1972	Thạc sỹ	Phó Giám đốc, Sở Thông tin & Truyền thông
26	Nguyễn Ái Vân	1972	Kỹ sư Kinh tế	Chánh Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ
27	Đoàn Quang Định	1953	Cử nhân Luật	Chủ tịch Hội Luật gia tỉnh
28	Tiêu Tuấn Hưng	1984	Thạc sỹ Luật	Chánh Văn phòng Hội Luật gia tỉnh
29	Dương Đức Trọng	1988	Thạc sỹ Luật	Phó Chánh Văn phòng Hội Luật gia tỉnh
30	Hoàng Quốc Huy	1975	Thạc sỹ	Trưởng phòng, Sở Nội vụ
31	Trần Minh Thắng	1972	Ths. Vật lý	Phó Trưởng phòng, Sở Giáo dục và Đào tạo
32	Đặng Văn Bình	1965	Cử nhân Địa lý	Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo
33	Nguyễn Xuân Thắng	1977	Cử nhân Luật	Trưởng ban Xây dựng, Hội Nông dân
34	Bùi Đăng Duy	1978	Cử nhân Sư phạm	Chánh Văn phòng, Hội Nông dân
35	Nguyễn Thị Hạnh	1980	Đại học	Thanh tra viên, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
36	Nguyễn Mạnh Tuấn	1980	Thạc sỹ Luật	Trưởng phòng Tổ chức tổng hợp, Trường Đại học Hải Dương
37	Nguyễn Huy Vụ	1976	Cử nhân Luật; Kỹ sư Hệ thống điện	Phó Trưởng phòng Thanh tra, Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Dương

38	Trần Thị Hải Duyên	1977	Thạc sỹ Luật	Giảng viên, Trường Cao đẳng dược TW Hải Dương
39	Nguyễn Huy Hoàng	1983	Thạc sỹ Luật	Giảng viên, Trường Đại học Kỹ thuật y tế Hải Dương
40	Nguyễn Bạch Liên	1973	Đại học	Thanh tra viên chính, Sở Tài chính
41	Nguyễn Thị Tuyết	1981	Đại học Luật	Chánh Văn phòng, Đảng uỷ khối các cơ quan tỉnh
42	Vũ Đình Chinh	1978	Đại học	Phó Trưởng phòng, Văn phòng UBND tỉnh
43	Phạm Thị Minh Phương	1983	Thạc sỹ	Phó Chánh Thanh tra, Sở Y tế
44	Nguyễn Hoài Thoa	1977	Thạc sỹ Luật	Trưởng phòng quản lý Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
45	Nguyễn Ngọc Hưng	1979	Đại học Luật	Trưởng phòng quản lý Thể dục thể thao, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
46	Phạm Tuấn Đạt	1977	Thạc sỹ Luật	Phó Chánh Thanh tra, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
47	Nguyễn An Trung	1975	Cử nhân kinh tế	Phó Chánh Văn phòng, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
48	Bùi Minh Quốc	1986	Cử nhân Luật	Phó Chánh Thanh tra, Sở Công thương
49	Nguyễn Đức Thắng	1984	Thạc sỹ QTKD	Thanh tra viên, Sở Công thương
50	Lê Quý Tuyên	1979	Thạc sỹ Kinh tế	Phó Cục trưởng, Cục Thống kê Hải Dương
51	Lê Việt Hùng	1983	Thạc sỹ Kinh tế	Trưởng phòng, Cục Thống kê Hải Dương
52	Nguyễn Xuân Đóa	1968	Thạc sỹ	Trưởng phòng, Bảo hiểm xã hội tỉnh
53	Vũ Đức Khiên	1969	Thạc sỹ	Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh
54	Tăng Bá Bay	1980	Thạc sỹ	Phó Giám đốc, Sở Xây dựng
55	Mạc Thu Hà	1980	Cử nhân Luật	Thanh tra viên chính, Sở Xây dựng
56	Nguyễn Thị Ngọc Anh	1993	Cử nhân	Chuyên viên, Ban Tuyên giáo Tỉnh đoàn
57	Nguyễn Thị Hồng Gấm	1977	Cử nhân tâm lý giáo dục Cử nhân Giáo dục chính trị Thạc sỹ Triết học	Phó Chủ tịch Thường trực Hội Chữ thập đỏ tỉnh

58	Phạm Khắc Du	1948	Cử nhân Luật	Phó Chủ nhiệm Đoàn luật sư tỉnh Hải Dương
59	Nguyễn Kiều Đông	1976	Cử nhân Luật	Chủ nhiệm Đoàn luật sư tỉnh Hải Dương
60	Đặng Văn Hách	1970	Đại học	Trưởng ban Dân chủ và pháp luật, Ủy ban MTTQVN tỉnh
61	Hoàng Trọng Hiền	1982	Thạc sỹ	Phó Trưởng ban phụ trách Ban chính sách pháp luật và Quan hệ lao động, Liên đoàn Lao động tỉnh
62	Đỗ Văn Sanh	1978	Cử nhân	Trưởng ban tuyên giáo Nữ công, Liên đoàn Lao động tỉnh
63	Nguyễn Thị Thúy Hằng	1981	Cử nhân QTKD	Trưởng phòng QL Doanh nghiệp, Ban Quản lý các khu công nghiệp
64	Nguyễn Thị Thúy Hằng	1979	Thạc sỹ QTKD	Phó Trưởng ban, Ban Quản lý các khu công nghiệp
65	Nguyễn Đức Thái	1972	Thạc sỹ Kinh tế	Phó Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh
66	Đỗ Văn Phúc	1974	Thạc sỹ QTKD	Phó Trưởng phòng Thanh tra Kiểm tra, Kho bạc nhà nước tỉnh
67	Đặng Ngọc Tiến	1979	Cử nhân Luật	Phóng viên, Đài Phát thanh & Truyền hình HD
68	Nguyễn Ngọc Tuấn	1984	Đại Học	Trưởng phòng Xây dựng Đảng - Nội chính, Báo Hải Dương
69	Nguyễn Thị Lâm	1977	Đại Học	Trưởng Ban TG-CSLP, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh
70	Nguyễn Thị Dương	1977	Thạc sỹ	Phó Trưởng phòng, Công an tỉnh
71	Phạm Đức Thuận	1982	Thạc sỹ	Phó Trưởng phòng, Công an tỉnh.
72	Nguyễn Thị Hân	1988	Cử nhân Luật	Thẩm tra viên Phòng Kiểm tra và GQKN, TC, Cục thi hành án Dân sự tỉnh
73	Nguyễn Thành Đông	1965	Cử nhân	Phó ban Tổ chức - Kiểm tra, Hội Cựu Chiến binh tỉnh